

Số:323/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 09 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 329/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2025 về Yêu cầu công nhận sự thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

Chị Trần Thị L, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Thôn S, xã H, tỉnh Bắc Ninh (trước đây là Thôn S, xã Đoan B, huyện Hiệp H, tỉnh Bắc Giang)

Anh Hoàng Ngọc V, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Xóm X, thôn Đông L, xã An Kh, thành phố Hà Nội (Trước đây là Xóm X, thôn Đông L, xã Đ, huyện H, thành phố Hà Nội).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị L và anh Hoàng Ngọc V đều xác định trong cuộc sống chung đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng do bất đồng quan điểm, tình cảm vợ chồng thực sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Chị Trần Thị L và anh Hoàng Ngọc V xác định có một con chung là cháu Hoàng Trần Ngọc L1, sinh ngày 29/3/2024. Hai bên thỏa thuận chị Trần Thị L nuôi cháu Hoàng Trần Ngọc L1 cho đến khi cháu L1 đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Trần Thị L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con

chung nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Hoàng Ngọc V cho đến khi chị L có yêu cầu. Anh Hoàng Ngọc V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, công sức đóng góp với gia đình hai bên, về nợ: Chị Trần Thị L và anh Hoàng Ngọc V đều xác định không có. Nợ chung: Không có

4. Về lệ phí: Chị Trần Thị L tự nguyện chịu toàn bộ số tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị L và anh Hoàng Ngọc V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Thị L và anh Hoàng Ngọc V xác định có một con chung là cháu Hoàng Trần Ngọc L1, sinh ngày 29/3/2024. Hai bên thỏa thuận chị Trần Thị L nuôi cháu Hoàng Trần Ngọc L1 cho đến khi cháu L1 đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Trần Thị L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Hoàng Ngọc V cho đến khi chị L có yêu cầu. Anh Hoàng Ngọc V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công sức đóng góp với gia đình hai bên, về nợ: Chị Trần Thị L và anh Hoàng Ngọc V đều xác định không có. Nợ chung: Không có

2. Về lệ phí tòa án: Chị Trần Thị L tự nguyện chịu số tiền 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0018018 ngày 28/11/2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Khu vực 8 – Hà Nội
(ĐKKH 03, ngày 16/01/2024 của UBND
xã Đ, huyện H cũ)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Nga

